

Phụ lục II

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 11/8/2026 của

Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ (23 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
01	Cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Công chức một cửa: CCMC
- Ủy ban nhân dân cấp xã: UBND xã/phường
- Công chức chuyên môn cấp xã: CCCM
- Lãnh đạo phòng chuyên môn giải quyết TTHC: LĐCM
- Mã số vùng trồng/Mã số cơ sở đóng gói: MSVT/MSĐG

I. Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

1. Cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói

Thời gian thực hiện 01 TTHC theo quy định:

- TH1 Đối với trường hợp không đăng ký xuất khẩu đến thị trường có yêu cầu về mã số: 03 ngày làm việc (24 giờ) kết từ ngày nhận hồ sơ.
- TH2 Đối với trường hợp đăng ký xuất khẩu đến thị trường có yêu cầu về mã số hoặc trường hợp đăng ký bổ sung thị trường xuất khẩu: 10 ngày làm việc kết từ ngày nhận hồ sơ.
- TH3 Đối với trường hợp thay đổi thông tin liên quan đến tên tổ chức, cá nhân đại diện mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói hoặc do việc thay đổi địa giới hành chính: 02 ngày (16 giờ) làm việc kết từ ngày tiếp nhận đơn đề nghị cấp lại.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)		
			TH1	TH2	TH3
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo UBND xã/phường	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ	1/2 ngày	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND xã/phường	02 giờ	1/2 ngày	02 giờ
B3	Xem xét giải quyết hồ sơ: - Trường hợp đáp ứng yêu cầu, CCCM dự thảo Thông báo cấp MSVT/CSDG. - Trường hợp không đáp ứng: CCCM dự thảo văn bản trả lời và nêu rõ lý do	CCCM	10 giờ	06 ngày	06 giờ
B4	Xem xét văn bản, trình Lãnh đạo UBND xã/phường	LĐCM	04 giờ	01 ngày	02 giờ
B5	Xem xét, quyết định	Lãnh đạo UBND xã/phường	04 giờ	01 ngày	02 giờ
B6	Phát hành văn bản; chuyển kết quả đến CCMC tại TTPVHCC	Văn thư xã/phường	02 giờ	01 ngày	02 giờ
B7	Trả kết quả giải quyết TTHC. Thống kê và theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian		
Tổng thời gian giải quyết			24 giờ	10 ngày	16 giờ